

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình giáo dục đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường ĐHSP Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành "Điều lệ trường đại học";

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học cao đẳng hệ chính quy và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học; Quyết định số 695/QĐ-BGDĐT ngày 18/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Chuyển đổi tên ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học theo Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT; Công văn số 1093/BGDĐT-GDDH ngày 4/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện danh mục ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học sau chuyển đổi;

Căn cứ Quyết định số 1386/QĐ-ĐHV ngày 22/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-ĐHV ngày 26/4/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành "Đề án xây dựng và phát triển chương trình đào tạo đại học chính quy tiếp cận CDIO giai đoạn 2016 - 2020";

Căn cứ đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo các khoa, viện đào tạo về chương trình giáo dục đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO các ngành theo hệ thống tín chỉ;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình giáo dục đại học hệ chính quy các ngành đào tạo tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ;

Điều 2. Chương trình giáo dục đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ được áp dụng từ khoá tuyển sinh năm 2017 (khoá 58) trở đi.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trường các đơn vị: Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính, Hành chính Tổng hợp;
Trường các khoa, viện đào tạo và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết
định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: HCTH, ĐT.



GS.TS. Đinh Xuân Khoa

BẢN MÔ TẢ

Chương trình đào tạo trình độ đại học theo học chế tín chỉ

Ngành: Giáo dục quốc phòng - An ninh

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Giáo dục Quốc phòng - An ninh

Mã ngành: 714 02 08

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1 Mục tiêu chung

Đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng, an ninh (GDQP, AN) trình độ đại học, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, năng lực đáp ứng yêu cầu giảng dạy trong các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề; có khả năng giảng dạy tại các trường Cao đẳng, Đại học; có hướng phát triển ở trình độ cao hơn tại các học viện, trường Đại học quân sự.

1.2 Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức

Có kiến thức cơ bản chung của giáo dục đại học; kiến thức chuyên nghiệp bao gồm kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành quốc phòng, an ninh; kiến thức quân sự phổ thông và an ninh nhân dân.

- Về kỹ năng

Thành thạo trong giảng dạy. Thuần thục thao tác kỹ năng quân sự, sử dụng thành thạo vũ khí bộ binh và hiểu biết các thiết bị quân sự khác. Hiểu biết và thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương trong các cơ sở giáo dục đào tạo. Có trình độ ngoại ngữ, tin học phục vụ công tác nghiên cứu khoa học và giảng dạy.

- Về thái độ

Có phẩm chất của người giáo viên; tin tưởng tuyệt đối vào đường lối của đảng, chính sách của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu nghề, yêu học sinh, có ý thức trách nhiệm cao và tác phong mẫu mực.

2. Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra chương trình được thiết kế theo 4 nhóm nội dung

TT	CHỦ ĐỀ CHUẨN ĐẦU RA	TĐNL
1	KIẾN THỨC VÀ LẬP LUẬN NGÀNH	

1.1	Kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học xã hội	
1.1.1	Hiểu biết về Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh,	2.0
1.1.2	Hiểu biết về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	2.0
1.1.3	Hiểu biết về đại cương về văn học, địa lý và tiến trình lịch sử Việt Nam	2.0
1.2	Kiến thức nền tảng ngành sư phạm	
1.2.1	Hiểu biết về ngành sư phạm	3.0
1.2.2	Vận dụng kiến thức tâm lý học trong dạy học, giáo dục	3.0
1.2.3	Vận dụng kiến thức giáo dục học trong dạy học, giáo dục	3.0
1.2.4	Vận dụng phương pháp dạy học hiện đại trong dạy học, giáo dục	3.0
1.2.5	Vận dụng kiến thức về giao tiếp sư phạm trong dạy học, giáo dục	3.0
1.2.6	Vận dụng kiến về đánh giá trong dạy học, giáo dục	3.0
1.2.7	Vận dụng kiến thức về phát triển chương trình trong dạy học, giáo dục	3.0
1.3	Kiến thức cơ sở ngành giáo dục quốc phòng – an ninh	
1.3.1	Vận dụng kiến thức của quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	3.0
1.3.2	Vận dụng kiến thức về lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự thế giới	3.0
1.3.3	Vận dụng kiến thức về lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự Việt Nam	3.0
1.3.4	Vận dụng kiến thức về PP nghiên cứu khoa học chuyên ngành GDQP, AN	3.0
1.3.5	Vận dụng kiến thức về điều lệnh quản lý bộ đội.	3.0
1.3.6	Vận dụng kiến thức về tâm lý học, GD học quân sự	3.0
1.4	Kiến thức chuyên ngành Giáo dục quốc phòng – an ninh	
1.4.1	Sử dụng kiến thức về điều lệnh đội ngũ trong QĐNDVN	4.0
1.4.2	Sử dụng kiến thức về Đường lối quân sự của Đảng CSVN	4.0
1.4.3	Sử dụng kiến thức về Vũ khí bộ binh	4.0
1.4.4	Sử dụng kiến thức về Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam	4.0
1.4.5	Sử dụng kiến thức về Pháp luật về quốc phòng, an ninh	4.0
1.4.6	Sử dụng kiến thức về Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	4.0
1.4.7	Sử dụng kiến thức về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	4.0
1.4.8	Sử dụng kiến thức về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia	4.0
1.4.9	Sử dụng kiến thức về kỹ thuật, chiến thuật bộ binh và quân sự chung	4.0
1.4.10	Sử dụng kiến thức về lý luận và phương pháp dạy học, giáo dục quốc phòng – an ninh	4.0
2	KỸ NĂNG, PHẨM CHẤT CÁ NHÂN VÀ NGHỀ NGHIỆP	
2.1	Lập luận phân tích và giải quyết vấn đề	
2.1.1	Xác định và nêu vấn đề	3.0
2.1.2	Mô hình hóa	3.0
2.1.3	Ước lượng và phân tích định tính	3.0
2.1.4	Phân tích với các yếu tố bất định	3.0
2.1.5	Giải pháp và khuyến nghị	3.0
2.2	Kỹ năng thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá tri thức	
2.2.1	Nêu giả thuyết	3.0
2.2.2	Khảo sát qua tài liệu và thông tin điện tử	3.0
2.2.3	Điều tra qua thử nghiệm	3.0

2.2.4	Kiểm tra và bảo vệ giả thuyết	3.0
2.3	Kỹ năng tư duy tầm hệ thống	
2.3.1	Tư duy toàn cục	3.0
2.3.2	Sự nảy sinh và tương tác trong hệ thống	3.0
2.3.3	Sắp xếp trình tự ưu tiên và tập trung	3.0
2.3.4	Dung hòa, đánh giá và cân bằng trong giải quyết	3.0
2.4	Thái độ, tư tưởng và học tập	
2.4.1	Sáng kiến và sẵn sàng quyết định chấp nhận rủi ro	3.0
2.4.2	Kiên trì, sẵn sàng và quyết tâm, tháo vát và linh hoạt	3.0
2.4.3	Tư duy sáng tạo	3.0
2.4.4	Tư duy suy xét	3.0
2.4.5	Sự tự nhận thức, nhận thức về kiến thức và tích hợp kiến thức	3.0
2.4.6	Học tập và rèn luyện suốt đời	
2.5	Đạo đức, công bằng và các trách nhiệm khác	
2.5.1	Đạo đức, liêm chính và trách nhiệm xã hội	3.0
2.5.2	Hành xử chuyên nghiệp	3.0
2.5.3	Chủ động cho tương lai và dự kiến cho cuộc đời	3.0
2.5.4	Cập nhật trong lĩnh vực kỹ thuật	3.0
2.5.5	Công bằng và đa dạng	3.0
2.5.6	Tin tưởng và trung thành	3.0
3	KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM VÀ GIAO TIẾP	
3.1	Làm việc nhóm	
3.1.1	Tổ chức nhóm hiệu quả	3.0
3.1.2	Hoạt động nhóm	3.0
3.1.3	Trưởng thành và phát triển của nhóm	3.0
3.1.4	Lãnh đạo nhóm	3.0
3.1.5	Hợp tác kỹ thuật và đa ngành	3.0
3.2	Giao tiếp	
3.2.1	Chiến lược giao tiếp	3.0
3.2.2	Cấu trúc giao tiếp	3.0
3.2.3	Giao tiếp bằng văn bản	3.0
3.2.4	Giao tiếp điện tử/ đa truyền thông	3.0
3.2.5	Giao tiếp bằng đồ họa	3.0
3.2.6	Thuyết trình	3.0
3.2.7	Yêu cầu thông tin, lắng nghe và đối thoại	3.0
3.2.8	Đàm phán, thỏa hiệp và giải quyết xung đột	3.0
3.2.9	Vận động	3.0
3.2.10	Thiết lập những liên kết và mạng liên kết đa dạng	3.0

3. Thời gian đào tạo: 4 năm

4. Khối lượng kiến thức toàn khóa : 132 tín chỉ (TC)

5. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề.

6. Điều kiện tốt nghiệp: Thực hiện theo quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hiện hành

7. Thang điểm : Thực hiện theo quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hiện hành

8. Nội dung chương trình :132 TC (không bao gồm GDTC)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số TC	Tỷ lệ lý thuyết/ T.luận, bài tập, (T.hành)/Tự học	Phân kỳ
1	EDU20001	Nhập môn ngành sư phạm	2	25/5/60	1
2	POL10001	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5	50/25/150	1
3	EDU20003	Tâm lý học	4	45/15/120	1
4	GEO20001	Địa lí học đại cương	4	40/20/120	1
5	HIS20004	Tiến trình lịch sử Việt Nam	3	30/15/90	2
6	EDU20006	Giáo dục học	4	45/15/120	2
7	ENG10001	Tiếng Anh 1	3	30/15/90	2
8	POL10002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	20/10/60	2
9	LIT20002	Văn học Việt Nam đại cương	3	30/15/90	2
	SPO10001	Giáo dục thể chất	(5)	15/(60)/150	1-3
10	POL10003	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	3	30/15/90	3
11	INF20010	Ứng dụng ICT trong giáo dục	3	30/(15)/90	3
12	POL20002	Lịch sử triết học	3	30/15/90	3
13	HIS20003	Lịch sử văn minh thế giới	3	30/15/90	3
14	ENG10002	Tiếng Anh 2	4	45/15/120	3
15	QP20024	Điều lệnh đội ngũ trong QĐND Việt Nam	3	0/(45)/90	4
16	QP20023	Điều lệnh quản lý bộ đội	3	40/5/90	4
17	QP20054	Đường lối quân sự	4	55/5/120	4
18	QP20028	Học thuyết Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị, quân đội và bảo vệ tổ quốc	3	35/10/90	4
19	QP20055	Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam	3	35/10/90	4

20	QP20026	Vũ khí bộ binh	4	45/15/120	4
21	QP20038	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	4	45/15/120	5
22	EDU20012	Kiến tập sư phạm	1	0/(15)/30	5
23	QP20032	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	3	5/(40)/90	5
24	QP20037	Lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự Việt Nam	4	55/5/120	5
25	QP20033	Phương pháp NCKH chuyên ngành GDQP-AN	2	20/10/60	5
26	QP20060	Vũ khí hủy diệt lớn, cách phòng chống và tác chiến điện tử	4	45/15/120	5
27	QP20035	Chiến thuật cá nhân, tổ bộ binh	4	5/(55)/120	6
28	QP20056	Công tác đảng, công tác chính trị trong QĐND Việt Nam	3	40/5/90	6
29	QP20030	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	4	55/5/120	6
30	QP20027	Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự thế giới	3	40/5/90	6
31	QP20034	Lý luận dạy học GDQP-AN	2	30/0/60	6
32	QP20041	Phương pháp dạy học GDQP-AN 1	3	35/10/90	6
33	TH20057	Tâm lý, giáo dục học quân sự	2	25/5/60	6
34		Tự chọn	2		7
35	QP20044	Chiến thuật tiểu đội, trung đội bộ binh	3	5/(40)/90	7
36	QP20043	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	3	30/15/90	7
37	QP20040	Pháp luật về quốc phòng, an ninh	4	55/5/120	7
38	QP20045	Phương pháp dạy học GDQP-AN 2	4	30/(30)/120	7
39	QP20039	Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia	4	55/5/120	7
40	QP20042	Thực tế, tham quan ở các đơn vị,	2	0/(30)/60	8

		nhà trường Quân đội			
41	QP20049	Thực tập sư phạm ngành GDQP- AN	5	0/(75)/150	8
		Cộng:	132		

		Tự chọn (Chọn 1 trong 3 học phần)			
1	QP2004 8	Công sự, vật cản, vũ khí tự tạo	2	15/15/6 0	7
2	QP2004 7	Hiểu biết về quân đội nước ngoài	2	25/5/60	7
3	QP2004 6	Thể thao quốc phòng, trò chơi GDQP	2	10/20/6 0	7

Mô tả tóm tắt học phần

4.3.1. Nhập môn ngành sư phạm

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về ngành Giáo dục và Đào tạo. Nội dung chính của học phần bao gồm những vấn đề: Quá trình phát triển của ngành Sư phạm Việt Nam; Quan điểm, đường lối phát triển giáo dục và đào tạo nước ta hiện nay; Hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam; Quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo; Quản lý cơ sở giáo dục; Vị trí, vai trò, chức năng của nhà giáo; Yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nhà giáo trong nhà trường hiện đại.

4.3.2. Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin

Môn học thuộc khối kiến thức cơ bản của các ngành đào tạo trình độ đại học, bao gồm các nội dung về triết học, kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội khoa học.

Môn học nhằm trang bị cho người học thế giới quan, phương pháp luận khoa học, giúp người học nắm được các quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về phương thức sản xuất TBCN và chính trị xã hội; bồi dưỡng năng lực vận dụng lý luận Mác – Lênin vào nghiên cứu khoa học chuyên ngành và giải quyết các vấn đề thực tiễn xã hội.

4.3.3. Tâm lý học

Trang bị cho người học kiến thức về những vấn đề chung của tâm lý học, về các hiện tượng cơ bản của đời sống tâm lý, nhân cách và sự phát triển tâm lý qua các lứa tuổi, cơ

sở tâm lý học của quá trình dạy học và giáo dục, một số vấn đề về nhân cách người thầy giáo.

4.3.1. Địa lí học đại cương

Đào tạo người học nắm vững những kiến thức về Trái đất: hình dạng, kích thước, các vận động và các hệ quả địa lý; một số kiến thức cơ bản về lớp vỏ Trái Đất; địa lý Kinh tế- Xã hội và nhân văn với quá trình phát triển: Tài nguyên thiên nhiên, dân cư, kinh tế

4.3.2. Tiến trình lịch sử Việt Nam

Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về tiến trình phát triển của Lịch sử Việt Nam, những nội dung có liên quan đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

4.3.3. Giáo dục học

Môn học này bao gồm những vấn đề cơ bản của Giáo dục học (đối tượng, nhiệm vụ, các khái niệm cơ bản, các phương pháp của Giáo dục học; các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách; mục đích, nhiệm vụ giáo dục) và các vấn đề về lý luận dạy học và lý luận giáo dục (quá trình dạy học- giáo dục; nội dung, phương pháp, kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học- giáo dục; công tác chủ nhiệm lớp...)

4.3.4. Tiếng Anh 1

4.3.5. Tư tưởng Hồ Chí Minh

Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm có 8 chương bao gồm một hệ thống quan điểm, toàn diện về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa; là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện hoàn cảnh cụ thể của nước ta; là sự kết tinh tinh hoa văn hóa dân tộc và trí tuệ thời đại nhằm giải phóng dân tộc, xã hội và con người.

4.3.6. Văn học Việt Nam đại cương

Môn học cung cấp cho sinh viên của nhóm ngành những tri thức nền cần thiết về văn học trong tương quan với các tri thức về địa lí, lịch sử, triết học,... Riêng đối với ngành Sư phạm Ngữ văn, môn học trang bị cho sinh viên một cái nhìn tổng quan về tiến trình văn học Việt Nam cùng những kỹ năng và phương pháp tiếp cận khoa học đối với lịch sử văn học dân tộc, trên cơ sở đó có khả năng tiếp thu chủ động các khối kiến thức chuyên sâu của ngành đào tạo.

4.3.1. Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

Học phần thuộc khối kiến cơ bản nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hệ thống những quan điểm chủ trương chính sách của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội, phục vụ cho cuộc sống và công tác. Xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

4.3.2. *Ứng dụng ICT trong giáo dục*

Môn học nhằm trang bị các kiến thức và kỹ năng căn bản về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông hỗ trợ trong giáo dục. Giúp sinh viên có công cụ để hỗ trợ học tập và nghiên cứu các học phần tiếp theo.

Mô tả học phần: ĐIỀU LỆNH ĐỘI NGŨ TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM – QP20024

Học phần Điều lệnh đội ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam nhằm giới thiệu cho người học nắm được kỹ thuật đông tác, thực hiện thuần thục các động tác cơ bản đội ngũ từng người tay không, từng người có súng và động tác tập hợp đội hình cơ bản của tiểu đội, trung đội, đại đội trong điều lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam.

Mô tả học phần: ĐƯỜNG LỐI QUÂN SỰ- QP20054

Học phần **Đường lối quân sự** là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP, AN bao gồm đường lối quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc XHCN; kết hợp xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Mô tả học phần: VŨ KHÍ BỘ BINH - QP20026

Môn học **Vũ khí bộ binh** thuộc chuyên ngành về lĩnh vực kỹ thuật bao gồm giới thiệu về tính năng chiến đấu, cấu tạo tác dụng các bộ phận chính và tháo lắp thông thường của súng AK, CKC, RPĐ, B40, B41, K54, súng đại liên; tính năng, đặc điểm, cấu tạo cách dùng thuốc nổ, lựu đạn.

Mô tả học phần: LỊCH SỬ CHIẾN TRANH VÀ NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ THẾ GIỚI -QP20027

Học phần **Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự thế giới** là học phần cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP, AN bao gồm 03 tín chỉ, học phần này giới thiệu cho người học những nội dung cơ bản về lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự thế giới qua các thời đại; từ đó thấy rõ tác động của lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự thế giới tới Việt Nam và nét độc đáo nghệ thuật quân sự trong truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc Việt Nam; vận dụng vào chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong tương lai.

Mô tả học phần: ĐỊA LÝ CHÍNH TRỊ - ĐL10009

Các khái niệm về địa lý chính trị, địa lý chính trị quốc gia, một số hệ thống chính trị trên thế giới, một số tổ chức quốc tế, luật biển quốc tế, quan hệ chính trị quốc tế đương đại và khái quát địa lý chính trị Việt Nam

Mô tả học phần: HỌC THUYẾT MÁC – LÊ NIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHIẾN TRANH, QUÂN ĐỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC - QP20028

Học phần Học thuyết Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo

dục quốc phong, an ninh bao gồm phần mở đầu và 6 chương, giới thiệu quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Mô tả học phần: LỊCH SỬ, TRUYỀN THỐNG VÀ CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM - QP20029

Học phần Lịch sử, truyền thống và Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phong, an ninh bao gồm những kiến thức cơ bản về nguyên lý xây dựng quân đội; vị trí, vai trò, nguyên tắc, nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành các mặt hoạt động cơ bản của công tác đảng, công tác chính trị (công tác tư tưởng văn hóa, công tác tổ chức) trong quân đội.

Mô tả học phần: CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG – QUÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG - QP20030

Học phần Công tác quốc phòng, quân sự địa phương là học phần lý luận cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP, AN bao gồm 04 tín chỉ, giới thiệu cho người học các nội dung chủ yếu về: Công tác quốc phòng ở các Bộ, ngành, địa phương; nội dung và nguyên tắc cơ bản trong việc xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ, lực lượng DBĐV và động viên công nghiệp; phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao. Đồng thời giới thiệu những vấn đề cơ bản về: xây dựng tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc.

Mô tả học phần: QUÂN SỰ CHUNG - QP20031

Học phần Quân sự chung là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phong, an ninh bao gồm Vũ khí hủy diệt lớn, thuốc nổ, vũ khí tự tạo và vật cản.

Mục tiêu của môn học: CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM - NV10004

Về mặt kiến thức: Cung cấp cho SV các khái niệm cơ bản về văn hoá học và văn hoá Việt Nam, nắm được một số thành tố quan trọng của văn hoá Việt Nam, lịch sử văn hoá và các vùng văn hoá Việt Nam.

Về mặt kỹ năng: Người học có khả năng vận dụng các tri thức cơ sở có tính quy luật để lí giải các hiện tượng văn hoá đã và đang diễn ra xung quanh mình.

Mô tả học phần: KỸ THUẬT BẮN SÚNG, NÉM LỰU ĐẠN -QP20032

Học phần Kỹ thuật bắn súng, ném lựu đạn là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phong, an ninh, học phần thuộc lĩnh vực kỹ thuật bao gồm giới thiệu một số nội dung về lý thuyết bắn súng bộ binh, lựu đạn; cách dùng súng SKS, AK, RPD; tập và bắn đạn thật súng AK (SKS) tập ném lựu đạn

Mô tả học phần: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG, AN NINH - QP20033

Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục quốc phòng, an ninh là học phần cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP, AN bao gồm 03 tín chỉ, nhằm giới thiệu cho người học những nội dung cơ bản về Phương pháp luận nghiên cứu khoa học; giúp người học rèn luyện kỹ năng làm việc theo phương pháp của nghiên cứu khoa học, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của mình để sáng tạo ra các sản phẩm khoa học.

Mô tả học phần: LÝ LUẬN DẠY HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG, AN NINH - QP20034

Học phần Lý luận dạy học giáo dục quốc phòng, an ninh là học phần cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP, AN bao gồm 02 tín chỉ. Học phần giới thiệu cho người học các nội dung chủ yếu về: Nguyên tắc, nội dung, phương pháp, hình thức dạy học; giới thiệu một số sự phát triển về lý luận dạy học hiện nay.

Mô tả học phần: ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM - CT10004

Nội dung chủ yếu của học phần là cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối cách mạng của Đảng, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới.

Điều kiện tiên quyết: Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Mô tả học phần: TÂM LÝ HỌC – GIÁO DỤC HỌC QUÂN SỰ- TH20003

Môn học này gồm những kiến thức cơ bản về tâm lý học quân sự như các khái niệm cơ bản, các hiện tượng tâm lý nảy sinh trong hoạt động quân sự, những đặc điểm tâm lý của người quân nhân một số khía cạnh tâm lý của công tác huấn luyện và quản lý bộ đội; những kiến thức giáo dục về quá trình dạy học và giáo dục trong huấn luyện quân sự, vấn đề trau dồi nhân cách của người giáo viên giáo dục quốc phòng.

Mô tả học phần: CHIẾN THUẬT CÁ NHÂN TỔ BỘ BINH - QP20035

Học phần Chiến thuật cá nhân, tổ bộ binh là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng, an ninh. Người học nghiên cứu học phần này để nắm được những vấn đề cơ bản của động tác cá nhân trong chiến đấu, công tác chuẩn bị và thực hành chiến đấu của chiến sĩ. Hành động người chỉ huy và tổ bộ binh (BB)

Mô tả học phần: LỊCH SỬ, TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM - QP20036

Học phần Lịch sử, truyền thống và công tác đảng, công tác chính trị trong Công an nhân dân Việt Nam là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục Quốc phòng, an ninh. khái quát quá trình ra đời, đấu tranh cách mạng bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; truyền thống vẻ vang của Công an nhân

dân, những bài học kinh nghiệm rút ra trong lịch sử và hoạt động Công tác đảng công tác chính trị trong Công an nhân dân.

Mô tả học phần: LỊCH SỬ CHIẾN TRANH VÀ NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM - QP20037

Học phần Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự Việt Nam là học phần cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP, AN; bao gồm 04 tín chỉ. Học phần giới thiệu cho người học các nội dung chủ yếu về: Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự Việt Nam từ thế kỷ III (tr CN) đến năm 1975.

Mô tả học phần: BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA VÀ GIỮ GÌN TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI - QP20038

Học phần Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội là học phần cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP, AN bao gồm 04 tín chỉ, nhằm giới thiệu cho người học những nội dung cơ bản về Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hiện nay, nhằm nâng cao nhận thức về chính trị, giúp người học nhận thức rõ những quan điểm cơ bản của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thông qua nội dung học tập và nghiên cứu, người học tự rèn luyện, trao đổi phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, tu dưỡng phấn đấu trở thành con người mới, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Mô tả học phần: XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ, BIÊN GIỚI VÀ BIỂN, ĐẢO CỦA TỔ QUỐC - QP20039

Học phần Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới và biển, đảo của Tổ quốc là học phần cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng, an ninh, bao gồm 04 tín chỉ. Học phần giới thiệu cho người học các nội dung chủ yếu về: xây dựng, quản lý chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, hiểu biết chung về biển, đảo của Tổ quốc và những quan điểm của Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong tình hình mới.

Mô tả học phần: PHÁP LUẬT VỀ QUỐC PHÒNG AN NINH - QP20040

Pháp luật về Quốc phòng – An ninh là học phần bắt buộc đối với sinh viên đào tạo giáo viên GDQP- AN, gồm những bộ luật cơ bản về Quốc phòng – An ninh như Luật Quốc phòng, luật nghĩa vụ quân sự, luật về Sĩ quan QĐNDVN, luật CAND, Luật DQTV và Pháp lệnh DBĐV... Trong đó tập trung chủ yếu nghiên cứu Luật quốc phòng, Luật nghĩa vụ quân sự, Luật về sĩ quan và luật CAND.

Mô tả học phần: KIẾN TẬP SƯ PHẠM

Mô tả học phần: PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH 1 - QP20041

Giới thiệu cho sinh viên nắm được nội dung, chương trình ngành học, sách giáo viên, sách giáo khoa về Giáo dục quốc phòng, an ninh; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học Giáo dục quốc phòng, an ninh cấp THPT, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng, đại học, biết làm kế hoạch giảng dạy, soạn giáo án giảng dạy Giáo dục quốc phòng, an ninh.

Mô tả học phần: THỰC TẾ THAM QUAN Ở CÁC ĐƠN VỊ NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

Mô tả học phần: CÔNG TÁC BẢO ĐẢM HẬU CẦN, QUÂN Y - QP20043

Học phần Công tác bảo đảm hậu cần – quân y là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng, an ninh bao gồm những kiến thức cơ bản của công tác bảo đảm hậu cần - bảo đảm quân y trong Quân đội nhân dân Việt Nam và những kỹ năng về kỹ thuật cấp cứu, chuyển thương.

Mô tả học phần: CHIẾN THUẬT TIỂU ĐỘI, TRUNG ĐỘI BỘ BINH - QP20044

Học phần Chiến thuật tiểu đội, trung đội bộ binh là học phần cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng, an ninh. Người học nghiên cứu học phần này để nắm được những vấn đề cơ bản của tiểu đội bộ binh, trung đội bộ binh trong chiến tranh chiến đấu tiến công và phòng ngự, công tác chuẩn bị và thực hành chiến đấu. Hành động người chỉ huy xử trí tình huống trong chiến đấu.

Mô tả học phần: PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG, AN NINH 2 - QP20045

Học phần Phương pháp dạy học GDQP-AN 2 là học phần chuyên ngành trong đào tạo giáo viên GDQP, AN trên cơ sở lý luận chung về phương pháp dạy học, các bài giảng đã chuẩn bị, sinh viên thực hành giảng dạy từng nội dung trong bài giảng cá nhân lý thuyết và thực hành.

Mô tả môn học: QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ QUẢN LÝ NGÀNH GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO – TH20006

Môn học Quản lý hành chính Nhà nước và Quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo cung cấp cho người học những tri thức chung về vấn đề quản lý hành chính Nhà nước và Quản lý ngành Giáo dục & Đào tạo, hình thành những kỹ năng làm việc hành chính cơ

bản, thông thường trong ngành giáo dục giúp họ hướng tới hoàn thiện năng lực làm việc trong nhà trường phổ thông.

Mô tả học phần: PHÂN TÍCH CHƯƠNG TRÌNH, SÁCH GIÁO KHOA MÔN HỌC GIÁO DỤC QP, AN CẤP THPT – QP20050

Giới thiệu cho sinh viên nắm được vị trí, mục tiêu, nội dung, kế hoạch phương pháp, chuẩn kiến thức, kỹ năng, sách giáo viên, sách giáo khoa đồ dùng dạy học môn Giáo dục quốc phòng, an ninh cấp THPT

Mô tả môn học: Thực tập sư phạm ngành SP GDQP- AN

Tự chọn (chọn 1 trong 3 học phần sau):

Tự chọn 1. Mô tả môn học: Thể thao quốc phòng, trò chơi GDQP- QP20046

Trang bị cho sinh viên võ thuật Việt Nam, trò chơi quân sự; Ba môn quân sự phối hợp; Hội thao GDQP-AN.

Tự chọn 2. Mô tả môn học: Công sự, vật cản, vũ khí tự tạo - QP20048

Môn học thuộc chuyên ngành về lĩnh vực kỹ thuật bao gồm giới thiệu về vị trí, tác dụng các loại công sự; vật cản nổ và không nổ; thuốc nổ và các phương tiện gây nổ; vị trí tác dụng các loại vũ khí tự tạo.

Phương pháp nghiên cứu: Nghe lên lớp lý thuyết, luyện tập thực hành, nghiên cứu tài liệu và tự học để nắm kiến thức.

Tự chọn 3. Mô tả môn học: Địa hình quân sự - QP20051

Là môn học chuyên ngành mục đích nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản đồ địa hình, sử dụng các phương tiện chỉ huy, xác định tọa độ, chỉ thị mục tiêu, sử dụng bản đồ ngoài thực địa đáp ứng với yêu cầu giảng dạy và công tác.

Bao gồm các nội dung: Cơ sở toán học và danh pháp bản đồ; ký hiệu trên bản đồ địa hình; chữ viết tắt và ký hiệu quân sự; thước chỉ huy, cách sử dụng bản đồ quân sự và các thiết bị địa bàn, ống nhòm, máy định vị GPRS.

7.2. Cơ sở vật chất

- Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy (dùng chung toàn trường);
- Phòng thí nghiệm, thực hành: sử dụng các mẫu vật địa chất, bản đồ, máy tính để vẽ biểu đồ, bản đồ...
- Ký túc xá (dùng chung toàn trường);
- Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hoá - thể thao,... (dùng chung toàn trường);

VIII. Hướng dẫn thực hiện chương trình

Nghệ An ngày 27 tháng 4 năm 2017


GS.TS. Đinh Xuân Khoa

